

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:10/2025/HS-ST
Ngày 27- 3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Hoa Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Mùi.

Bà Trần Thanh Thủy.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Bá Đạt- Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên toà: Ông Hà Lập Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 06/5/1992, tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Hoàng Thị S (tại phiên tòa bị cáo khai trước đây mẹ bị cáo có tên là Hoàng Thị S1); chung sống như vợ chồng với Trịnh Thị P1, sinh năm 1997; có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 21/6/2010 của UBND huyện V áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 24 tháng (đã chấp hành xong); Bản án số 40/2013/HSST ngày 27/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án số 39/2015/HSST ngày 28/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 45/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (các bản án đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/12/2024, tạm giam ngày 20/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y. Có mặt.

- Người làm chứng:

1, Anh Ngân Văn L1, sinh năm 1982; trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2, Anh Sầm Văn V, sinh năm 2003; Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 06 giờ 00 phút ngày 18/12/2024, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự- Kinh tế- Ma túy Công an huyện V phối hợp với Công an xã T phát hiện tại góc sân trước nhà của Lò Văn L có Ngân Văn L1 và Sầm Văn V có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, tổ công tác tiếp cận, kiểm tra thì 02 đối tượng này bỏ chạy vào nhà L, tổ công tác đã khống chế L1, V cùng với Lò Văn L, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải Lò Văn L đang mặc có số tiền 1.050.000 đồng, thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong có 12 gói nilon màu hồng được hàn kín một đầu, trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là H) do L tự giác lấy ở dưới gối trong phòng ngủ của mình giao nộp. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Ngân Văn L1 01 bật lửa gas màu đỏ, 01 mảnh nilon gói màu hồng, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Sầm Văn V 01 bật lửa gas màu đỏ, 02 mảnh nilon gói màu hồng, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Lò Văn L không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Kết quả điều tra Lò Văn L khai nhận: L là người nghiện chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, sáng ngày 15/12/2024, L đi bộ đến bản H, xã N, huyện M gặp người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi địa chỉ mua được 500.000 đồng H, sau đó chia ra thành 22 gói nhỏ, với mục đích vừa để sử dụng và vừa bán lại cho người khác. Cụ thể các lần L bán ma túy như sau:

Lần 01: Khoảng 08 giờ ngày 15/12/2024, Lò Văn L đang ở nhà thì Ngân Văn L1 đến hỏi mua Heroine để sử dụng, L nhất trí và bán cho L1 01 gói với giá 50.000 đồng. Sau đó L1 mang số Heroine trên đi ra khỏi nhà L và sử dụng hết.

Lần 02: Khoảng 23 giờ ngày 17/12/2024, Lò Văn L đang ở nhà thì Sầm Văn V và Ngân Văn L1 cùng nhau đến hỏi mua Heroine để sử dụng, L đồng ý, V đưa cho L 100.000 đồng, L1 đưa cho L 50.000 đồng, L cầm tiền rồi đưa cho V 02 gói Heroine, đưa cho L1 01 gói Heroine. Sau đó V và L1 mang số Heroine trên đi ra khỏi nhà L và sử dụng hết.

Lần 03: Khoảng 06 giờ ngày 18/12/2024, Lò Văn L đang ngủ thì Sầm Văn V và Ngân Văn L1 cùng nhau đến hỏi mua Heroine để sử dụng, L đồng ý, V đưa cho L 100.000 đồng, L1 đưa cho L 50.000 đồng, L cầm tiền rồi lấy Heroine từ túi quần ra, đưa cho V 02 gói; đưa cho L1 01 gói, sau đó L tiếp tục nằm ngủ, còn V và L1 mang số Heroine vừa mua được ra sân nhà L sử dụng, L không biết việc V và L1 sử dụng ma túy tại sân nhà mình. Sau khi Sầm Văn V và Ngân Văn L1 vừa sử dụng

Heroine xong thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra thể hiện Sầm Văn V và Ngân Văn L1 đều khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình với Lò Văn L với mục đích để sử dụng phù hợp với lời khai của Lò Văn L đã khai nhận. Tại các biên bản xét nghiệm ma túy ngày 18/12/2024 đối với Lò Văn L, Ngân Văn L1, Sầm Văn V đều cho kết quả L, L1, V dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 772/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Lò Văn L có tổng khối lượng là: 0,6 gam; 0,1 gam trích từ 0,6 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại kết luận giám định số 774/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận: 07 (bảy) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 07 (bảy) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-VC ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái truy tố Lò Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm 06 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 0,5 gam Heroine (sau khi trích mẫu giám định), 02 bật lửa ga, 02 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở + 03 mảnh nilon gói, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong + các mảnh nilon gói; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 350.000 đồng thu giữ của Lò Văn L do bán ma túy mà có; Bị cáo phạm tội có tính chất tư lợi nên cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 đồng của Lò Văn L; buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn L nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, do muốn kiếm lời bất chính đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nói lời sau cùng xin HĐXX cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

Người làm chứng anh L1, anh V vắng mặt tại phiên tòa. HĐXX đã công bố lời khai, tài liệu, bị cáo công nhận lời khai của người được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh L1, anh V đến phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[3] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Lò Văn L phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng, đủ cơ sở kết luận: Lò Văn L là người nghiện ma túy, vì lợi nhuận và nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, Lò Văn L đã mua ma túy về vừa sử dụng, vừa để bán: Ngày 15/12/2024, L bán cho Ngân Văn L1 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng; ngày 17/12/2024 cùng một lúc L bán cho Ngân Văn L1 01 gói và Sâm Văn V 02 gói Heroine với giá 50.000 đồng/01 gói; ngày 18/12/2024 cùng một lúc L bán cho V 02 gói Heroine và L1 01 gói Heroine với số tiền 150.000 đồng. Tại nơi ở của mình Lò Văn L còn cất giấu 0,6 gam Heroine với mục đích vừa để sử dụng vừa để bán. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi nhuận vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã nhiều lần bán Heroine, bán cho nhiều người khác cùng một thời điểm. Hành vi của bị cáo Lò Văn L đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với 02 tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*”; “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của pháp luật trong lĩnh vực kiểm soát chất ma túy và phòng chống tội phạm ma túy. Cần thiết phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra bị cáo tự khai ra hai lần mua bán ma túy trước đó cho L1 và V vào các ngày 15/12/2024 và 17/12/2024 mà chưa bị ai phát hiện. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự thú*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, năm 2010 bị UBND huyện V áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh

bắt buộc, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, năm 2015, 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xét xử về tội Trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng, rèn luyện, có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa phạm tội ma túy. Về mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 22/01/2025 và tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án:

+ 0,6 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo Lò Văn L đã trích 0,1 gam Heroine sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại. Số còn lại 0,5 gam Heroine được niêm phong trong phong bì do phòng K Công an tỉnh Y phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ 02 bật lửa ga; 02 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở +03 mảnh nilon gói; 02 vỏ phong bì + các mảnh nilon gói là những vật liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

+ Số tiền 1.050.000 đồng tiền thu giữ của bị cáo L, trong đó có 350.000 đồng là số tiền 03 lần bị cáo đã bán ma túy cho V và L1 có được, đây là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước, còn lại số tiền 700.000 đồng là tiền của bị cáo tuy nhiên bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, tội phạm về ma túy, có tính chất tư lợi cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự tịch thu số tiền 700.000 đồng của bị cáo.

[7] Về vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy có để bán, Lò Văn L khai đã mua ma túy của người đàn ông dân tộc mông ở khu vực bản H, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái. Nhưng L không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, nên không đủ cơ sở để điều tra, làm rõ.

- Đối với Ngân Văn L1, Sầm Văn V là những người nghiện đã nhiều lần mua Heroine của bị cáo và đã sử dụng hết không xác định được khối lượng. Xét thấy hành vi của các đối tượng trên không cấu thành tội phạm hình sự nên Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người này là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định Lò Văn L còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng L đã bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nên không đề cập xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18/12/2024.

Tịch thu một phần tài sản là số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,5 gam Heroine được niêm phong trong phong bì do phòng K Công an tỉnh Y phát hành; 02 bật lửa ga, 02 mảnh giấy bạc bị đốt cháy dở + 03 mảnh nilon gói; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong + các mảnh nilon gói.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền của bị cáo Lò Văn L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/02/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Hải Quan tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an tỉnh Yên Bái (HSNV);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Văn Chấn;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Tú Lệ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Hoa Quỳnh

